TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 141/2019/QĐST- HNGĐ	*Hải An, ngày 10 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 190/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019 về Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Nguyễn Thùy C

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 20/83 phố L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng.

Nơi ở hiện nay: Số 187 phố P, phường Đ 1, quận H, thành phố Hải Phòng.

+ Anh Trần Minh T

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Số 187 phố P, phường Đ 1, quận H, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thùy C và anh Trần Minh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại tại Uỷ ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng ngày 17 tháng 01 năm 2007 là hôn nhân hợp pháp. Qua lời trình bày của chị C và anh T cho thấy cuộc sống hôn nhân của anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn do có sự bất đồng quan điểm trong sinh hoạt hàng ngày, dẫn đến vợ

chồng không còn yêu thương nhau. Mặc dù Hòa giải viên, đối thoại viên của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tiến hành hòa giải đoàn tụ, nhưng không thành, hai bên vẫn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thùy C và anh Trần Minh T xác nhận có 02 con chung là Trần Nguyễn Minh D sinh ngày 22/10/2007 và Trần Bảo H sinh ngày 22/5/2012. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung Bảo H cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Minh D cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thùy C và anh Trần Minh T tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thùy C và anh Trần Minh T thỏa thuận mỗi người chịu ½ mức lệ phí theo quy định của pháp luật.

Xét việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thùy C và anh Trần Minh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Trần Bảo H sinh ngày 22/5/2012 cho chị Nguyễn Thùy C trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Trần Nguyễn Minh D sinh ngày 22/10/2007 cho anh Trần Minh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thùy C và anh Trần Minh T tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thùy C và anh Trần Minh T mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình. Chị C và anh T đã nộp đủ lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005107 và số 0005108 ngày 02/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự (để thi hành);
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường Đ 2;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình